

Số: 06 /2014/BC-HĐQT

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2013

Tên công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO ĐIỆN CƠ HÀ NỘI
Năm báo cáo: 2013

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Chế tạo điện cơ Hà Nội
- Tên viết tắt: HEM.,JSC
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100100456 do Sở Kế hoạch và đầu tư Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 03 tháng 07 năm 2009, đăng ký sửa đổi lần thứ 2 ngày 03 tháng 07 năm 2013,
- Vốn điều lệ: 322.450.000.000 VNĐ
- Địa chỉ: Km 12, quốc lộ 32, xã Phú Diễn, huyện Từ Liêm, Tp. Hà Nội.
- Số điện thoại: 04.37655510 Số fax: 04.37655509
- Website: www.hem.vn

2. Quá trình hình thành

- Tiền thân của Công ty cổ phần Chế tạo điện cơ Hà Nội là Nhà máy Chế tạo điện cơ, được thành lập ngày 15 tháng 01 năm 1961 và đặt trụ sở chính tại 44B Lý Thường Kiệt – phường Trần Hưng Đạo – Quận Hoàn Kiếm – Hà Nội.
- Từ ngày 15 tháng 02 năm 1996 đổi tên thành Công ty Chế tạo điện cơ theo Quyết định số 502/QĐ-TCCB ngày 15 tháng 02 năm 1996 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp.
- Theo Quyết định số 3110/QĐ-TCCB của Bộ Công nghiệp ngày 27 tháng 12 năm 2001, Công ty đổi tên thành Công ty Chế tạo điện cơ Hà Nội và đặt trụ sở chính tại Km 12 – Quốc lộ 32 – xã Phú Diễn – huyện Từ Liêm – Tp. Hà Nội.
- Công ty được chuyển thành Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Chế tạo điện cơ Hà Nội từ ngày 31 tháng 12 năm 2004 với số vốn điều lệ là: 154.186.000.000 đồng.
- Công ty cổ phần Chế tạo điện cơ Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 3012/QĐ-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2009 trên cơ sở chuyển đổi Công ty TNHH Nhà nước một thành viên thành Công ty cổ phần.

3. Quá trình phát triển

3.1. Ngành nghề kinh doanh

- Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện, các cấu kiện kim loại, máy thông dụng khác;
- Gia công cơ khí;
- Sửa chữa thiết bị điện, máy móc, thiết bị các loại;
- Lắp đặt hệ thống điện, máy móc và thiết bị công nghiệp;



- Kinh doanh bất động sản, xây dựng nhà các loại;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;
- Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật.

3.2. *Tình hình hoạt động*

Kể từ ngày chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần đến nay, công ty có bước tăng trưởng khá ổn định, có tình hình tài chính lành mạnh, hoạt động có hiệu quả, tỷ lệ lợi nhuận vượt kế hoạch đặt ra, đời sống cán bộ công nhân viên được đảm bảo.

4. **Định hướng phát triển**

- Đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng, giữ vững thương hiệu và vị thế của nhà sản xuất thiết bị điện hàng đầu Việt Nam.
- Không ngừng đổi mới và phát triển, nâng cao năng lực cạnh tranh để tạo ra các sản phẩm mới, thị trường mới. Theo đó khai thác tối đa hiệu quả nguồn vốn đầu tư.

II. **BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

1. **Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm**

Trong năm 2013, HĐQT đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình trong phạm vi, quyền hạn quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty. Cụ thể như sau:

- *Các phiên họp của HĐQT:*

Năm 2013, HĐQT đã tiến hành 8 phiên họp và thực hiện việc lấy ý kiến bằng văn bản để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty nói chung và cổ đông nói riêng. Trong đó, HĐQT đã ban hành 9 nghị quyết và 6 quyết định tập trung trong lĩnh vực quản lý phần vốn của Công ty tại các đơn vị thành viên, công tác cán bộ, định hướng phát triển của Công ty.

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT đều được giao cho Ban điều hành Công ty triển khai thực hiện.

- *Công tác tổ chức bộ máy điều hành Công ty :*

Ban điều hành Công ty gồm Tổng Giám đốc và 04 Phó Tổng giám đốc. Tháng 10/2013, Phó Tổng giám đốc Phạm Anh Dũng nghỉ hưởng chế độ hưu trí, các Phó Tổng giám đốc đã được phân công lại công việc nhằm đảm bảo phát huy thế mạnh và trách nhiệm của từng người, mang lại hiệu quả trong công tác điều hành.

Trong HĐQT có 02 thành viên trực tiếp tham gia điều hành nên công tác báo cáo, cập nhật thông tin được tiến hành thường xuyên, đầy đủ, đáp ứng yêu cầu của HĐQT.

- *Công tác chỉ đạo, giám sát Ban điều hành:*

Với vai trò đại diện cho các cổ đông, trong năm 2013, HĐQT đã bám sát các chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông giao, quyết liệt và linh hoạt trong chỉ đạo điều hành theo diễn biến tình hình thực tiễn để định hướng mọi hoạt động của Công ty. Hỗ trợ Ban điều hành và giám sát tình hình triển khai các chủ trương, quyết định của Công ty, để đưa ra được các chủ trương, quyết sách đúng đắn, kịp thời, có hiệu quả.

Với tinh thần trách nhiệm cao, nỗ lực hết mình vì công việc HĐQT đã lãnh đạo Công ty vượt qua khó khăn thử thách để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông giao. Cụ thể: Tổng doanh thu 430,20 tỷ đồng, đạt 107,55 % so với kế hoạch; lợi nhuận sau thuế 57,57 tỷ đồng, đạt 122,49% so với kế hoạch. Số liệu cụ thể

các chỉ tiêu cơ bản năm 2013 được thể hiện trong báo cáo kết quả SXKD của Tổng Giám đốc.

Năm 2013, HĐQT đã giám sát Ban điều hành trong việc: Tổ chức thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013; việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT; và việc tổ chức, điều hành hoạt động SXKD của Công ty, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty nhưng không làm ảnh hưởng đến tính chủ động, sáng tạo của Ban điều hành.

- **Công tác đầu tư, quản lý và sử dụng vốn, tài sản:**

Trong năm 2013, Công ty đầu tư mua sắm và nâng cấp một số thiết bị công nghệ nhằm ổn định chất lượng sản phẩm và nâng cao năng suất lao động.

Công tác đầu tư vốn ra bên ngoài luôn được quan tâm với mục tiêu mang lại hiệu quả sử dụng vốn.

Năm 2013, thực hiện sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013, HĐQT Công ty đã hoàn thành việc sáp nhập Công ty cổ phần Cơ điện Hà Nội (HAMEC) vào Công ty cổ phần Chế tạo điện cơ Hà Nội (HEM). Tại đó, thành lập xưởng Gia công gang phục vụ cho hoạt động sản xuất sản phẩm truyền thống của Công ty. Bộ máy quản lý tại xưởng được cơ cấu lại, đến nay, xưởng Gia công gang đã đi vào hoạt động ổn định.

Tháng 5 năm 2013, thực hiện chủ trương và chiến lược phát triển của Tổng Công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam, Công ty HEM đã chuyển nhượng toàn bộ vốn góp vào Công ty cổ phần Chế tạo bơm Hải Dương cho Tổng Công ty.

Với mục đích sử dụng hiệu quả hơn nguồn vốn nhàn rỗi, giảm số tiền chi trả cổ tức, Công ty đã thực hiện phương án mua cổ phiếu đang lưu hành làm cổ phiếu quỹ. Kết quả số lượng cổ phiếu quỹ được thực hiện là 155.630 cổ phiếu.

HĐQT đã chỉ đạo, giám sát chặt chẽ Ban điều hành trong việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản để hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, bảo đảm và phát triển nguồn vốn của cổ đông.

- **Công tác quản lý cổ đông:**

Công tác quản lý cổ đông được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2013, Công ty có tổng số 378 cổ đông, trong đó có 05 cổ đông pháp nhân. Cổ đông lớn là Tổng Công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam nắm giữ 81,74% số cổ phiếu đang lưu hành.

2. **Tình hình thực hiện so với kế hoạch**

Với sự nỗ lực của HĐQT và Ban điều hành nên trong năm 2013 dù vẫn còn bị ảnh hưởng của suy giảm kinh tế nhưng bằng những giải pháp điều hành hiệu quả về tài chính nên mục tiêu lợi nhuận và tỷ lệ chia cổ tức của Công ty đã thực hiện đạt kế hoạch được đại hội đồng cổ đông thường niên 2013 thông qua. Cụ thể như sau:

14
T
H
Đ
I
E
N
N
Ộ
T.P

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2013		So sánh TH/KH
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Tổng doanh thu	Đồng	400.000.000.000	430.200.226.657	107,55%
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	"	47.000.000.000	57.570.334.497	122,49%
3	Chi trả cổ tức	%/năm	14	14	100,00%
4	Thu nhập bình quân	Đ/ng/th	6.800.000	7.023.000	103,28%

3. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

- Từng bước cơ cấu lại các nguồn vốn đầu tư ra bên ngoài để đảm bảo tính hiệu quả trong việc đầu tư Tài chính.
- Tăng cường công tác quản trị, giám sát; đồng thời nâng cao năng lực hoạt động thông qua việc nâng cao năng lực công nghệ, chất lượng nguồn nhân lực, để đảm bảo mục tiêu hoạt động do Đại hội đồng cổ đông đề ra.
- Năm 2014, HĐQT cùng với Ban điều hành Công ty tiếp tục nỗ lực hết mình trong định hướng chiến lược phát triển, đảm bảo sản xuất ổn định, đạt độ an toàn và hiệu quả cao nhất cho đồng vốn đầu tư của các cổ đông.

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá chung tình hình hoạt động SXKD năm 2013 của Công ty

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2013 dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã tổ chức thực hiện các mục tiêu của SXKD trong bối cảnh năm 2013 với những đặc điểm chính như sau:

1.1 Thuận lợi:

- Các sản phẩm của công ty có được sự tín nhiệm trên thị trường, sản phẩm chính là động cơ điện vẫn được giữ vững ở những địa bàn trọng điểm, sản phẩm máy biến áp ngày càng khẳng định được thương hiệu.
- Được sự quan tâm của lãnh đạo Tổng Công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam, sự hợp tác giúp đỡ của các đơn vị thành viên trong Tổng Công ty.
- Thương hiệu HEM ngày càng được khẳng định trên thị trường, tạo được niềm tin đối với khách hàng, được thể hiện không chỉ ở sự tin tưởng lựa chọn sản phẩm của Công ty mà còn tín nhiệm các hoạt động dịch vụ của Công ty, đặc biệt là sửa chữa, bảo dưỡng các động cơ lớn.
- Tập thể CBCNV luôn đoàn kết, gắn bó, tin cậy lẫn nhau với mục tiêu chung vì sự tồn tại và phát triển của Công ty.

1.2 Khó khăn:

- Tình hình kinh tế trong nước vẫn còn nhiều khó khăn. Hoạt động của thị trường chưa có sự hồi phục đáng kể.
- Tất cả các sản phẩm và dịch vụ của Công ty tiếp tục chịu sự cạnh tranh gay gắt của thị trường. Chẳng những cạnh tranh về chất lượng mà còn hết sức khốc liệt trong cạnh tranh về giá bán, về cơ chế. Sản phẩm động cơ điện còn chịu sự cạnh tranh không lành mạnh do hàng nhập lậu, hàng nhái kém chất lượng, hàng giả...

2. Báo cáo tình hình tài chính:

STT	CHỈ TIÊU	Số cuối kỳ (31/12/2013)	Số đầu kỳ (01/01/2013)
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	202.058.419.118	187.967.074.010
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	51.255.615.711	101.635.804.040
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	32.848.000.000	1.000.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	85.338.256.911	49.037.568.157
4	Hàng tồn kho	31.709.805.160	34.847.857.889
5	Tài sản ngắn hạn khác	906.741.336	1.445.843.924
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	252.118.651.890	319.131.390.950
1	Các khoản phải thu dài hạn	-	-
2	Tài sản cố định	47.896.596.676	50.996.339.334
3	Bất động sản đầu tư	-	-
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	199.744.829.336	263.832.207.421
5	Tài sản dài hạn khác	4.477.225.878	4.302.844.195
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	454.177.071.008	507.098.464.960
III	NỢ PHẢI TRẢ	67.709.514.941	177.716.314.059
1	Nợ ngắn hạn	65.709.514.941	177.716.314.059
2	Nợ dài hạn	2.000.000.000	-
IV	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	386.467.556.067	329.382.150.901
1	Vốn chủ sở hữu	385.552.691.049	328.221.683.677
2	Nguồn kinh phí, quỹ khác	914.865.018	1.160.467.224
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	454.177.071.008	507.098.464.960

V	KẾT QUẢ KINH DOANH	Năm 2013	Năm 2012
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	382.119.684.733	322.551.496.651
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	738.043.118	1.658.866.193
3	Doanh thu thuần về bán hàng, CCDV	381.381.641.615	320.892.630.458
4	Giá vốn hàng bán	313.161.551.155	269.820.402.663
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng, CCDV	68.220.090.460	51.072.227.795
6	Doanh thu hoạt động tài chính	47.265.753.102	38.709.574.335
7	Chi phí tài chính	2.812.640.356	4.972.511.012
8	Chi phí bán hàng	23.830.225.171	15.364.679.186
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	27.580.860.854	20.679.360.629
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	61.262.117.181	48.765.251.303
11	Thu nhập khác	1.552.831.940	1.222.005.664
12	Chi phí khác	178.013.924	473.425.000
13	Lợi nhuận khác	1.374.818.016	748.580.664
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	62.636.935.197	49.513.831.967
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	5.066.600.700	5.008.709.383
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh	57.570.334.497	44.505.122.584
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.799	1.391



VI.	CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN	Đơn vị tính	Năm 2013	Năm 2012
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		55,5%	62,9%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		44,5%	37,1%
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		14,9%	35,0%
	- Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn		85,1%	65,0%
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		2,59	0,86
	- Khả năng thanh toán hiện hành		3,08	1,06
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất LNST/Tổng tài sản		12,7%	8,8%
	- Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần		15,1%	13,9%
	- Tỷ suất LNST/vốn đầu tư của CSH		14,9%	13,9%

Với kết quả thực hiện như trên, các chỉ tiêu chính của hoạt động SXKD đã đạt và vượt mức kế hoạch đề ra.

3. Đánh giá một số mặt hoạt động trong sản xuất kinh doanh :

3.1 Công tác Kinh doanh

- Đã có nhiều nỗ lực trong công tác thị trường, công tác đấu thầu các dự án nên đã góp phần vào việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty. Bộ phận dự án trong năm qua đã tận tâm, tận lực bám sát thực hiện các gói thầu từ khâu chuẩn bị hồ sơ đến khi dự án được hoàn thành. Công tác chăm sóc khách hàng được duy trì tốt, nhờ đó Công ty nhận được nhiều hợp đồng sửa chữa động cơ lớn, máy phát, tủ bảng điện... đem lại hiệu quả SXKD cao.
- Đội ngũ cán bộ kinh doanh ngày càng trưởng thành, nhiệt tình với công việc, trách nhiệm với công ty, năng động trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

3.2 Công tác Tài chính

- Công tác quản lý tài chính năm qua tương đối bận rộn. Ngoài việc vận hành tốt nguồn vốn phục vụ công tác SXKD, dòng tiền được lưu chuyển, quay vòng ổn định, lành mạnh; nguồn vốn đầu tư ra bên ngoài cũng được giám sát chặt chẽ, hiệu quả; hoàn thành tốt nhiệm vụ xây dựng phương án sáp nhập Công ty CP Cơ điện Hà Nội vào HEM, thoái vốn đầu tư tại Công ty CP Chế tạo bơm Hải Dương, mua cổ phiếu của các cổ đông trong Công ty làm cổ phiếu quỹ.
- Tham gia quản lý đề tài khoa học cấp Nhà nước: “Nghiên cứu thiết kế, công nghệ và chế tạo bơm điện ly tâm trục đứng lưu lượng đến 130m³/h cột áp 64m, vòng quay 3.600 vg/ph dùng cho giàn khoan dầu khí”.

3.3 Công tác Kỹ thuật

- Công tác nghiên cứu thiết kế, chế tạo sản phẩm mới là nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2013 của khối kỹ thuật. Đội ngũ thiết kế đã chủ động trong công tác thiết kế, chế tạo và thử nghiệm thành công các động cơ lớn: 500kW, 630kW-4p, 500kW -8p roto dây quấn. Thiết kế và triển khai sản xuất các động cơ cải tiến tiết kiệm vật tư. Với sản phẩm máy biến áp, đội ngũ thiết kế đã khẳng định khả năng làm chủ thiết kế, phù hợp với công nghệ của Công ty. Công tác kiểm soát chất lượng sản phẩm đã có chuyên

100
NG
PH.
10 ĐI
A N
M - T

- biến tích cực. Tập trung nghiên cứu, thiết kế, chế tạo dòng sản phẩm máy biến áp hiệu suất cao đạt TCVN 8525-2010 với kết quả năm 2013 đã thiết kế được 05 chủng loại đạt tiêu chuẩn. Chú trọng nghiên cứu và triển khai chế tạo tủ khởi động mềm hạ thế, lắp đặt thành công tủ khởi động mềm 6kV.
- Công tác quản lý công nghệ có nhiều chuyên biến. Phần mềm Solidwork 3D đã được sử dụng trong thiết kế mẫu thân, nắp động cơ cho phép xác định chính xác kiểu dáng và khối lượng sản phẩm. Việc này đã đóng vai trò tích cực trong cải tiến mẫu mã một số loại động cơ với kết cấu, kiểu dáng hợp lý, tiết kiệm vật tư. Công nghệ đúc roto được thay đổi từ thủ công sang công nghệ đúc áp lực thấp cho các dây động cơ cỡ lớn trên 3K200, nâng cao chất lượng chế tạo roto động cơ.
- Với mục tiêu không ngừng phát triển khoa học công nghệ, Công ty đang thực hiện đề tài “Nghiên cứu thiết kế, công nghệ và chế tạo bơm điện ly tâm trục đứng lưu lượng đến 130m³/h cột áp 64m, vòng quay 3.600 vg/ph dùng cho giàn khoan dầu khí”. Dự kiến đến 9/2014 hoàn thành.
- Công ty từng bước xây dựng, đào tạo được đội ngũ chuyên gia giỏi, có khả năng làm chủ và sử dụng thành thạo các thiết bị công nghệ có trình độ tự động hóa cao.

3.4 Công tác đầu tư nâng cao năng lực sản xuất:

- Nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất cũng như nâng cao chất lượng sản phẩm và năng suất lao động, Công ty đã đầu tư 804.000.000 đồng để mua sắm và nâng cấp một số máy móc, thiết bị.

3.5 Công tác đầu tư vốn ra ngoài Công ty:

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 và chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Công ty đã thực hiện cơ cấu lại nguồn vốn đầu tư ra bên ngoài. Theo đó, Công ty đã hoàn tất việc sáp nhập HAMEC vào HEM, HAMEC được tổ chức lại thành xưởng Gia công gang trực thuộc HEM, với chức năng, nhiệm vụ và bộ máy quản lý xưởng được quy định rõ ràng, cụ thể, phù hợp thực tế sản xuất. Thực hiện chủ trương và chiến lược phát triển của Tổng Công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam, Công ty HEM đã chuyển nhượng toàn bộ vốn góp vào Công ty cổ phần Chế tạo bơm Hải Dương cho Tổng Công ty.
- Hoạt động của các công ty con và công ty liên kết khác bao gồm: Công ty cổ phần Điện cơ Hà Nội (HECO), Trường Cao đẳng Công nghệ Hà Nội và Công ty TNHH SAS-CTAMAD tương đối tốt, các chỉ tiêu chính đề ra đầu năm 2013 đều thực hiện đạt và vượt kế hoạch.

3.6 Các mặt hoạt động khác

- Ban điều hành đã triển khai thực hiện tốt theo quy định hiện hành của Nhà nước và quy chế của Công ty để đảm bảo quyền lợi hợp pháp và chính đáng của người lao động.

4. Cổ phiếu, cổ tức

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:
 Cổ phiếu phổ thông : 32.089.370 cổ phiếu
 Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Cổ tức theo kế hoạch năm 2013 là : 1.400 đồng/cổ phiếu.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ Ý KIẾN CỦA CÔNG TY KIỂM TOÁN

(Có báo cáo kiểm toán kèm theo)

V. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

1. Các công ty con:

1.1. Công ty cổ phần Điện cơ Hà Nội (HECO):

- Ngành nghề kinh doanh: sản xuất và kinh doanh động cơ, máy phát, máy biến thế và các thiết bị điện.
- Địa chỉ: Lô J12, khu công nghiệp Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, Tp. HCM.
- Công ty HEM nắm giữ 70,02% vốn điều lệ.
- Kết quả hoạt động năm 2013:
 - + Tổng doanh thu : 83.390.785.167 đồng.
 - + Lợi nhuận trước thuế : 3.813.074.798 đồng.
 - + Tỷ lệ chi trả cổ tức : 20%/năm.

1.2. Trường cao đẳng Công nghệ Hà Nội:

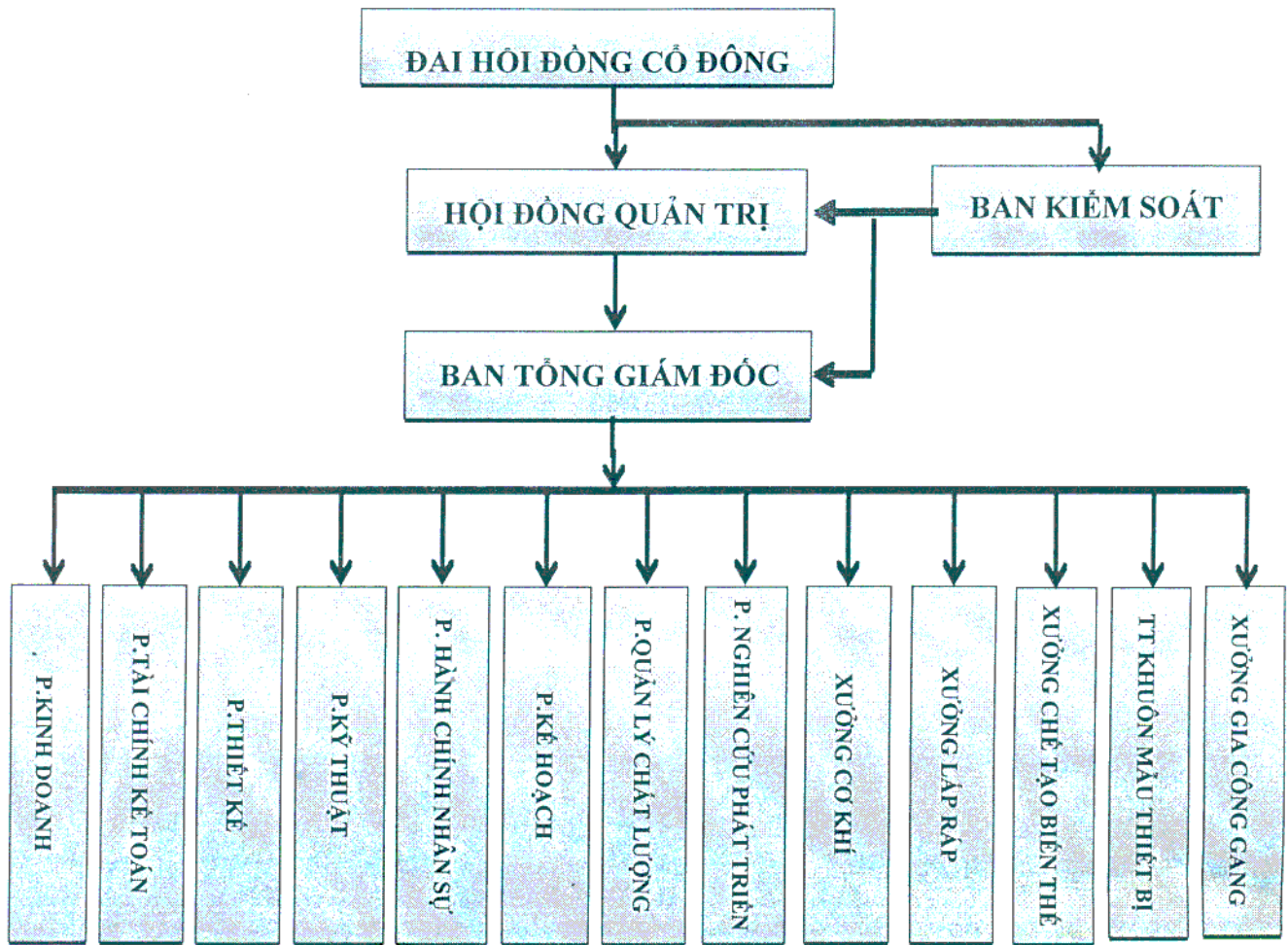
- Chức năng: Đào tạo cán bộ trình độ Cao đẳng và Trung cấp; nghiên cứu khoa học.
- Địa chỉ: Km12, quốc lộ 32, xã Phú Diễn, huyện Từ Liêm, Tp. Hà Nội.
- Công ty HEM nắm giữ 51,35% vốn điều lệ.
- Kết quả hoạt động năm 2013:
 - + Tổng doanh thu : 20.572.854.417 đồng.
 - + Lợi nhuận trước thuế : 4.667.534.744 đồng.
 - + Tỷ lệ chi trả cổ tức : 20%/năm.

2. Công ty liên kết

Công ty TNHH SAS-CTAMAD có trụ sở tại 44B Lý Thường Kiệt – Hà Nội, kinh doanh khách sạn 5 sao và văn phòng cao cấp. Công ty cổ phần Chế tạo điện cơ Hà Nội nắm giữ 35% vốn điều lệ. Năm 2013, Công ty TNHH SAS-CTAMAD đạt kết quả doanh thu thuần 405.316.615.572, đồng, lợi nhuận sau thuế: 128.700.828.310, đồng.

VI. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty



2. Tóm tắt lý lịch các cá nhân trong Ban điều hành:

2.1. Ông Phạm Mạnh Hà - Tổng Giám đốc Công ty

- Năm sinh : 06/02/1959
- CMND : số 012505885, ngày cấp 12/04/2002, nơi cấp: CA. Hà Nội
- Quê quán : Hà Nội
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư điện - Đại học công nghiệp Thái Nguyên

2.2. Ông Đoàn Văn Quý - Phó Tổng Giám đốc Công ty

- Năm sinh : 11/07/1970
- CMND : số 011537328, ngày cấp 30/05/2007, nơi cấp: CA. Hà Nội
- Quê quán : Hưng Yên
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư điện - Đại học Bách khoa

2.3. Ông Hà Tiến Lực - Phó Tổng Giám đốc Công ty

- Năm sinh : 15/07/1963
- CMND : số 011783400, ngày cấp 11/12/2007, nơi cấp: CA. Hà Nội
- Quê quán : Ninh Bình
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư điện - Viện đại học mở Hà Nội



2.4. Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng

- Năm sinh : 20/05/1959
- CMND : số 010442707, ngày cấp 18/05/2000, nơi cấp: CA. Hà Nội
- Quê quán : Bắc Ninh
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế - Đại học kinh tế kế hoạch

3. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

STT	Phân loại lao động	Số người	Tỷ trọng (%)
I	Phân theo đối tượng lao động		
1	Lao động gián tiếp	147	38,4
2	Lao động trực tiếp	236	61,6
Tổng cộng		383	100
II	Phân theo trình độ lao động		
1	Trình độ Đại học, trên Đại học	111	29,0
2	Trình độ Cao đẳng và Trung cấp	28	7,3
4	Công nhân kỹ thuật	231	60,3
5	Lao động khác (lái xe, VSCN)	13	3,4
Tổng cộng		383	100

- Công ty luôn tuân thủ quy định của pháp luật về lao động như: chế độ làm việc 8 giờ/ngày và chế độ nghỉ ngơi hợp lý, thời gian nghỉ phép, lễ tết, ốm, thai sản ...
- Việc chi trả tiền lương, tiền thưởng cho người lao động năm 2013 áp dụng theo quy chế trả lương của Công ty đã được Hội đồng quản trị Công ty thông qua.
- Việc thanh toán lương cho người lao động đã được Công ty thực hiện đầy đủ, đúng kỳ hạn. Thu nhập bình quân người lao động trong năm 2013 là 7.023.000 đ/người/tháng.

VII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Ông Nguyễn Hoa Cương	Chủ tịch HĐQT	240.380	0,75
Ông Nguyễn Kiến Thiết	Ủy viên HĐQT	342.000	1,07
Ông Nguyễn Trọng Tiêu	Ủy viên HĐQT	5.300	0,02
Ông Phạm Mạnh Hà	Ủy viên HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty	42.000	0,13
Bà Nguyễn Thị Thanh Mai	Ủy viên HĐQT - Phó TGD kiêm Kế toán trưởng	44.700	0,14



Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Bà Dương Việt Nga	Trưởng ban	12.880	0,04
Ông Phạm Tuấn Anh	Ủy viên	34.100	0,11
Ông Tạ Đình Lân	Ủy viên	10.000	0,03

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2013

- Thù lao HĐQT và BKS: 300.000.000 đồng
 - Quỹ thưởng Ban điều hành: 300.000.000 đồng
- Quỹ lương Tổng Giám đốc năm 2013: 470.000.000 đồng

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1. Cổ đông nắm cổ phần chi phối: Tổng Công ty CP Thiết bị điện VN	01	26.228.750	81,74
2. Cổ đông pháp nhân	04	1.860.000	5,80
3. Cổ đông cá nhân	373	4.000.620	12,46
Tổng cộng	378	32.089.370	100

Trân trọng báo cáo!

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2014

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoa Cường

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Lưu HĐQT.